

Số: 1194/KH-UBND

Sông Mã, ngày 16 tháng 11 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Sông Mã

Căn cứ Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới;

Căn cứ Quyết định số 855/QĐ-UBND ngày 28/4/2020 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược Dân số Việt Nam giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Sơn La; Quyết định số 3204/QĐ-UBND, ngày 20/10/2020 của UBND huyện Sông Mã về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược Dân số Việt Nam giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 của huyện Sông Mã;

Thực hiện Kế hoạch số 196/KH-UBND, ngày 06/10/2020 của UBND tỉnh Sơn La thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, các đối tượng đến năm 2030 của tỉnh Sơn La;

Căn cứ Thông báo số 1197/TB-UBND ngày 16/11/2020 của UBND huyện Sông Mã về kết luận cuộc họp Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND huyện với các cơ quan, đơn vị ngày 16/11/2020.

UBND huyện Sông Mã xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Sông Mã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, các đối tượng đến năm 2030 của tỉnh Sơn La trên địa bàn huyện Sông Mã.

2. Yêu cầu

- Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, đặc biệt là vai trò của người đứng đầu. Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình điều chỉnh mức sinh theo Kế hoạch số 196/KH-UBND, ngày 06/10/2020 của UBND tỉnh Sơn La và đảm bảo yêu cầu điều chỉnh mức sinh phù hợp với tỉnh Sơn La nói chung, huyện Sông Mã nói riêng.

- Phân tích, lựa chọn nguyên nhân mức sinh cao, những yếu tố tác động đến mức sinh để có biện pháp can thiệp phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

1. Đối tượng

- Nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ.

- Lãnh đạo cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể trong hệ thống chính trị từ cấp tỉnh đến cấp huyện, xã; doanh nghiệp, tổ chức; người có uy tín, người đứng đầu tổ chức tại cộng đồng, tôn giáo, dòng họ, cá nhân liên quan.

2. Phạm vi: Thực hiện trong phạm vi toàn huyện Sông Mã.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phấn đấu đạt mục tiêu, chỉ tiêu của tỉnh theo Kế hoạch số 196/KH-UBND, ngày 06/10/2020 của UBND tỉnh Sơn La. Nâng cao chất lượng dân số, cải thiện tình trạng sức khỏe sinh sản, giải quyết tốt những vấn đề về cơ cấu dân số, góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030 của tỉnh nói chung, của huyện Sông Mã nói riêng.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2025

+ Tổng tỷ suất sinh 2,3 con/phụ nữ (tức là, bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có 2,3 con - năm 2020 là 2,35 con).

- Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên giảm còn 18,5% (năm 2020 là 19%);

- Tỷ lệ áp dụng các biện pháp tránh thai đạt 78%.

2.2. Đến năm 2030

- Duy trì tổng tỷ suất sinh của huyện, bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có 2,3 con;

- Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên giảm còn 17,5%;

- Tỷ lệ áp dụng các biện pháp tránh thai đạt 80%.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc việc giảm sinh tiến tới đạt và duy trì mức sinh thay thế.

- Ban hành các văn bản của cấp ủy, chính quyền, thống nhất nhận thức, quán triệt sự lãnh đạo, chỉ đạo việc chuyển hướng công tác dân số từ tập trung vào việc giảm sinh sang duy trì mức sinh thay thế và thực hiện cuộc vận động mỗi gia đình, cặp vợ chồng sinh đủ hai con.

- Đưa mục tiêu, chỉ tiêu về quy mô dân số và mức sinh vào chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện.

- Các cấp ủy đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở chủ trì, huy động các ngành, đoàn thể, tổ chức tham gia thực hiện kế hoạch; giao nhiệm vụ cụ thể cho từng huyện, thành phố trong tổ chức thực hiện; kịp thời có biện pháp điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương trong từng thời kỳ.

- Ban hành quy định đảm bảo sự gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong thực hiện sinh đủ hai con, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc; gắn kết quả thực hiện các mục tiêu điều chỉnh mức sinh với trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động thay đổi hành vi

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền sâu, rộng các nội dung của Nghị quyết 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; Kế hoạch số 79-KH/TU ngày 17/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sơn La thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác Dân số trong tình hình mới; Kế hoạch số 145-KH/HU ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện Sông Mã thực hiện Kế hoạch số 79-KH/TU ngày 17.12.2017 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 về “Công tác dân số trong tình hình mới”. Đặc biệt tập trung tuyên truyền nội dung chuyên hướng chính sách về quy mô dân số từ tập trung vào nỗ lực giảm sinh tiến tới đạt và duy trì mức sinh thay thế trên đại bàn huyện.

- Xây dựng hệ thống thông điệp truyền thông, nội dung tuyên truyền, vận động phù hợp với vùng mức sinh cao với khẩu hiệu vận động là “*Dừng ở hai con để nuôi, dạy cho tốt*”

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động với các hình thức đa dạng, phong phú, sinh động, hấp dẫn và thuyết phục phù hợp với văn hóa, tập quán, từng nhóm đối tượng và từng vùng mức sinh.

- Đổi mới toàn diện nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục về dân số, sức khỏe sinh sản trong và ngoài nhà trường phù hợp với từng cấp học, lứa tuổi trong hệ thống giáo dục.

- Cung cấp cho nam, nữ thanh niên các kiến thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản liên quan trực tiếp đến cuộc sống vợ chồng; chăm sóc, nuôi dạy con, quản lý kinh tế gia đình; củng cố giá trị mỗi gia đình nên có hai con, nuôi dạy con tốt và xây dựng gia đình bình đẳng, ấm no, tiến bộ, hạnh phúc.

3. Điều chỉnh, hoàn thiện các chính sách hỗ trợ, khuyến khích

- Rà soát, đề xuất sửa đổi các quy định không còn phù hợp với mục tiêu duy trì vững chắc mức sinh thay thế, đặc biệt là các quy định xử lý vi phạm chính sách dân số hiện hành.

- Đề xuất ban hành quy định về việc đề cao tính tiên phong, gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên trong việc sinh đủ hai con, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình hạnh phúc.

- Cụ thể hóa các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phù hợp với đặc điểm mức sinh của huyện. Tiếp tục áp dụng và nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách hỗ trợ, khuyến khích người dân sinh ít con hơn ở vùng mức sinh cao.

4. Mở rộng tiếp cận các dịch vụ sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình và các dịch vụ có liên quan

- Phổ cập dịch vụ kế hoạch hoá gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản tới mọi người dân đảm bảo công bằng, bình đẳng trong tiếp cận, sử dụng dịch vụ, không phân biệt giới, người đã kết hôn, người chưa kết hôn. Lòng ghép các hoạt động phổ cập dịch vụ KHHGD/SKSS với Chương trình củng cố, nâng cao chất lượng.

- Xây dựng và triển khai các loại hình phòng, tránh vô sinh từ tuổi vị thành niên tại cộng đồng; đẩy mạnh tiếp nhận chuyển giao công nghệ, phát triển mạng lưới hỗ trợ sinh sản.

- Tổ chức các loại hình cung cấp dịch vụ phù hợp; tư vấn, kiểm tra sức khỏe, phát hiện sớm, phòng, tránh các yếu tố nguy cơ dẫn đến sinh con dị tật, mắc các bệnh, tật ảnh hưởng đến việc suy giảm chất lượng nòi giống.

5. Đào tạo, tập huấn

- Cập nhật kiến thức mới, tập huấn lại bảo đảm đội ngũ cộng tác viên dân số thực hiện đầy đủ, có hiệu quả việc tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện sinh đủ hai con và tham gia cung cấp một số dịch vụ tới tận hộ gia đình.

- Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác dân số các cấp, các ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội, đặc biệt là kiến thức, kỹ năng lồng ghép các nội dung điều chỉnh mức sinh vào nhiệm vụ, hoạt động của các ngành, đơn vị.

6. Kiểm tra, giám sát

- Định kỳ kiểm tra, giám sát hỗ trợ, đánh giá; kịp thời đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp với thực tiễn.

- Sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn 2020 - 2025 để điều chỉnh mức sinh cho phù hợp với giai đoạn 2026 - 2030.

V. KINH PHÍ

- Thực hiện theo Kế hoạch số 196/KH-UBND, ngày 06/10/2020 của UBND tỉnh Sơn La thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, các đối tượng đến năm 2030 của tỉnh Sơn La.

- Sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước của huyện và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế

- Tham mưu cho UBND huyện quản lý nhà nước về mọi mặt hoạt động chuyên môn về dân số và phát triển trên địa bàn huyện.

- Có trách nhiệm chỉ đạo đôn đốc các cơ quan, đơn vị chuyên môn triển khai thực hiện theo nhiệm vụ chức trách được giao trong kế hoạch thực hiện Chương trình Điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Sông Mã

2. Trung tâm Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, ban ngành liên quan, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch, bảo đảm gắn kết chặt chẽ với các kế hoạch, chương trình, đề án có liên quan do đơn vị chủ trì thực hiện.

- Tổ chức chiến dịch cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình ở những địa bàn trọng điểm, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn.

- Thí điểm mô hình xã hội hóa dịch vụ dự phòng, sàng lọc vô sinh, ung thư đường sinh sản tại cộng đồng cho nhóm dân số trẻ đáp ứng nhu cầu và khả năng chi trả của người dân.

- Đảm bảo hỗ trợ phương tiện tránh thai và dịch vụ KHHGD cho đối tượng hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng chính sách, vùng mức sinh cao.

- Kiểm tra sức khỏe, phát hiện, tư vấn về phòng, tránh và điều trị cho nam, nữ chuẩn bị kết hôn các nguy cơ sinh con dị tật và mắc các bệnh hiểm nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn.

Tổ chức cung ứng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình thân thiện cho vị thành niên, thanh niên.

Tổ chức các hoạt động thúc đẩy tiếp thị xã hội, xã hội hóa cung cấp dịch vụ KHHGD, chăm sóc sức khỏe sinh sản.

- Tiếp tục áp dụng và nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách hỗ trợ, khuyến khích người dân sinh ít con hơn ở vùng mức sinh cao.

- Tổ chức các hoạt động để phát huy vai trò của những người có ảnh hưởng với công chúng, gia đình và dòng họ, già làng, trưởng bản,...

- Xây dựng hệ thống thông điệp truyền thông, nội dung tuyên truyền, vận động phù hợp với vùng mức sinh cao với khẩu hiệu vận động là “Dừng ở hai con để nuôi, dạy cho tốt”.

- Tổng hợp tình hình thực hiện và định kỳ báo cáo Sở Y tế (qua Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh) và Ủy ban nhân dân huyện theo quy định; tổ chức sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện.

3. Phòng Tài Chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế huyện, các cơ quan, ban ngành liên quan lồng ghép các nội dung điều chỉnh mức sinh vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của huyện; cân đối, bố trí ngân sách cho các hoạt động thực hiện kế hoạch điều chỉnh mức sinh; kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí theo đúng Luật ngân sách và các quy định hiện hành.

4. Bệnh viện Đa khoa huyện

Chỉ đạo viên chức của bệnh viện, cũng như các viên chức có phòng khám tư nhân thực hiện nghiêm túc các quy định của Pháp luật về nghiêm cấm các hành vi lựa chọn giới tính thai nhi và cung cấp giới tính của thai nhi vì mục đích lựa chọn giới tính thai nhi.

5. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế huyện và các đơn vị, ban ngành, đoàn thể có liên quan chủ động đưa nội dung giáo dục dân số, sức khoẻ tình dục, sức khoẻ vị thành niên, sức khoẻ sinh sản trong và ngoài nhà trường theo hướng dẫn của ngành Giáo dục, Y tế.

6. Phòng Văn hóa - Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng, báo chí đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động truyền thông, giáo dục về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về thực hiện “Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030” .

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản, thông tin về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi và liên quan đến bình đẳng giới. Xử lý nghiêm những hành vi xuất bản, nhân bản các ấn phẩm, sản phẩm thông tin có định kiến giới.

7. Trung tâm Truyền thông - Văn hóa

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền Kế hoạch thực hiện thực hiện “Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030”. Lồng ghép các nội dung tuyên truyền về thực hiện “Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030” vào hoạt động văn hóa, gia đình hướng tới mục tiêu mỗi gia đình, cặp vợ chồng sinh đủ hai con, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc và bền vững.

8. Phòng Dân tộc

Chủ trì phối hợp với Trung tâm Y tế huyện, các cơ quan, ban ngành, đoàn thể có liên quan tổ chức triển khai lồng ghép với các hoạt động của Chương trình "Bảo vệ và phát triển các dân tộc thiểu số rất ít người giai đoạn 2021 - 2030" được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 499/QĐ-TTg ngày 10/4/2020 trên địa bàn tỉnh Sơn La và các văn bản liên quan.

9. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện

Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện “Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Sông Mã.

10. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Đưa mục tiêu, chỉ tiêu quy mô dân số và mức sinh vào hệ thống các chỉ tiêu kinh tế, xã hội của địa phương giai đoạn 2021 - 2030; rà soát, bổ sung các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cho phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện chính sách dân số trên địa bàn theo quy định (*qua Trung tâm Y tế huyện*).

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Liên đoàn lao động huyện, Hội Liên hiệp phụ nữ huyện, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh huyện, Hội Nông dân huyện, Ban đại diện Người cao tuổi huyện và các tổ chức thành viên khác của Mặt trận, tổ chức xã hội.

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục trong tổ chức mình; tham gia xây dựng chính sách, chương trình, đề án và giám sát việc thực hiện các hoạt động “Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Sông Mã.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình Điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Sông Mã. UBND huyện yêu cầu các cơ quan, ban ngành; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Sơn La;
- Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh (b/c);
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, tổ chức đoàn thể;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, YT (50b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Chí Chung